TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THẠNH** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HNGĐ-ST
Ngày 17/9/2018
"V/v tranh chấp ly hôn."

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THẠNH -TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Hiệp

2/ Bà Nguyễn Ngọc Nhuận

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu Ly, thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

Ngày 17 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 101/2018/TLST-HNGĐ ngày 25/6/2018 về việc "Xin ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 6/8/2018. Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2018/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1974 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Sơn, xã Nhơn Hòa Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm: 1966 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Sơn, xã Nhơn Hòa Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai ngày 18/5/2018, bà bà Trần Thị Thanh T trình bày: Bà Trần Thị Thanh T và ông Trần Văn T cưới nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 10/11/1998 tại Ủy ban nhân dân xã Nhơn Hòa Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. Thời gian đầu về sống với nhau có hạnh phúc đến năm 2013 xảy ra mâu thuẫn.

Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do ông T thường xuyên đi ăn nhậu về la chửi bà và còn nảy sinh việc ghen tuông đánh đập bà, từ năm 2013 đến nay ông T vẫn có ý đồ hăm dọa giết bà và nhiều đêm bà đi làm công nhân về ông T không cho

bà vào nhà, đuổi chém và bắt bà viết đơn ly dị để ông đi lấy vợ khác. Mỗi lần quậy phá bà có báo với chính quyền địa phương, chính quyền địa phương có mời nhưng ông T không đến. Bà và ông T ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Về tình cảm hiện nay bà T yêu cầu xin được ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà và ông T có một con chung tên Trần Thị Tú Hảo, sinh ngày 14 tháng 2 năm 1998 hiện nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Văn T: Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án ngày 25/06/2018; Thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 ngày 25/06/2018, lần 2 ngày 17/07/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 06/08/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 23/08/2018 đúng theo quy định của điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nhưng ông Trần Văn T cố tình vắng mặt nên trong hồ sơ không thể hiện được lời khai của ông Trần Văn T, nên Tòa án tiến hành xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án ngày 25/06/2018; Thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 ngày 25/06/2018, lần 2 ngày 17/07/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 06/08/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 23/08/2018 đúng theo quy định của điểm b khoản 2 Điều 227 nhưng ông Trần Văn T cố tình vắng mặt nên tòa án tiến hành xét xử theo luật định.

Tại phiên Tòa hôm nay bà Trần Thị Thanh T không thay đổi yêu cầu, không rút đơn khởi kiện. Bà T tiếp tục yêu cầu xin được ly hôn với ông T.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Thanh T yêu cầu ly hôn với ông Trần Văn T. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "*ly hôn*" thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị Thanh T và ông Trần Văn T cưới nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 10/11/1998 tại Ủy ban nhân dân xã Nhơn Hòa Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. Thời gian đầu chung sống với nhau có hạnh phúc đến năm 2013 xảy ra mâu thuẫn.

Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do ông T thường xuyên đi ăn nhậu về chửi bới bà T và còn nảy sinh việc ghen tuông đánh đập bà. Từ năm 2013 đến nay ông T vẫn có ý đồ hăm dọa giết bà T và nhiều đêm bà T đi làm công nhân về ông T không

cho bà T vào nhà, đuổi chém và bắt bà T viết đơn ly dị để ông đi lấy vợ khác. Mỗi lần quậy phá bà T có báo với chính quyền địa phương để mời giải quyết nhưng ông không đến. Bà T và ông T ly thân từ năm 2013 cho đến nay.

Về tình cảm hiện nay bà T xét thấy tình cảm giữa bà và ông T không còn nửa nên bà yêu cầu được ly hôn với ông T.

Ủy ban nhân dân Nhơn Hòa Lập xác nhận là ông T đang cư trú tại ấp Nguyễn Sơn, xã Nhơn Hòa Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. Tòa án đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng ông T không đến cũng như không có ý kiến phản hồi. Điều này cho thấy ông T cũng không còn tha thiết đối với quan hệ hôn nhân giữa ông và bà T nữa.

Xét thấy trình trạng vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của bà Trần Thị Thanh T.

[2] Về con chung: Bà T và ông T có một con chung tên Trần Thị Tú Hảo, sinh ngày 14 tháng 2 năm 1998 con chung đã thành niên nên không xem xét giải quyết.

[*3] Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Bà Trần Thị Thanh T phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 147, 227, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố Tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình số 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thị Thanh T đối với ông Trần Văn T.

Bà Trần Thị Thanh T được ly hôn với ông Trần Văn T.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Bà Trần Thị Thanh T phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng. Chuyển 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu số 0003999 ngày 25/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Tân Thạnh;
- UBND xã Nhơn Hòa Lập, huyện Tân Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Dũng